

Số: /QĐ-UBND

TP. Nam Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt phương án, dự toán điều chỉnh bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án: Xây dựng đường Lưu Hữu Phước kéo dài (đoạn từ đường Thanh Bình đến khu đô thị Mỹ Trung) và khu Tái định cư Liên Hà 1, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật đất đai 2013 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Văn bản số 05/VBHN-BTNMT ngày 07/7/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hợp nhất Nghị định Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 02/7/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 16/2018/QĐ-UBND ngày 02/7/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban

hành quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi (nuôi trồng thủy sản) phục vụ công tác GPMB trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định, đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Nam Định ban hành quy định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Nam Định áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2024;

Căn cứ Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh Nam Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Nam Định áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2024 ban hành kèm theo Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 của UBND thành phố về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB dự án: Xây dựng đường Lưu Hữu Phước kéo dài (đoạn từ đường Thanh Bình đến khu đô thị Mỹ Trung) và khu Tái định cư Liên Hà 1, thành phố Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 của UBND Tỉnh Nam Định về việc phê duyệt dự án xây dựng đường Lưu Hữu Phước kéo dài (đoạn từ đường Thanh Bình đến khu đô thị Mỹ Trung) và khu Tái định cư Liên Hà 1, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định;

Căn cứ Thông báo số 407/TB-UBND ngày 25/3/2020 và thông báo số 45/TB-UBND ngày 11/3/2021 của UBND thành phố Nam Định về việc thu hồi đất thực hiện GPMB dự án: Xây dựng đường Lưu Hữu Phước kéo dài (đoạn từ đường Thanh Bình đến khu đô thị Mỹ Trung) và khu Tái định cư Liên Hà 1, thành phố Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, hỗ trợ GPMB và Tái định cư thực hiện dự án: Xây dựng đường Lưu Hữu Phước kéo dài (đoạn từ đường Thanh Bình đến khu đô thị Mỹ Trung) và khu Tái định cư Liên Hà 1, thành phố Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND thành phố Nam Định về việc phê duyệt phương án, dự toán chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB đợt 4 dự án: Xây dựng đường Lưu Hữu Phước kéo dài (đoạn từ đường Thanh Bình đến khu đô thị Mỹ Trung) và khu Tái định cư Liên Hà 1, thành phố Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 thành phố Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND thành phố về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB để thực hiện một số dự án đang triển khai trên địa bàn thành phố Nam Định;

Căn cứ Biên bản họp ngày 13/5/2021 về việc kiểm điểm tiến độ thực hiện dự án: Xây dựng đường Lưu Hữu Phước kéo dài (đoạn từ đường Thanh Bình đến khu đô thị Mỹ Trung) và khu Tái định cư Liên Hà 1, thành phố Nam Định;

Căn cứ Thông báo số 91/TB-UBND ngày 18/5/2021 của UBND thành phố Nam Định về kết luận của Lãnh đạo UBND thành phố tại cuộc họp giao ban tuần ngày 17/5/2021;

Căn cứ kết quả thẩm định của phòng Tài chính kế hoạch tại Văn bản số 343/KQTD-TCKH ngày 03/6/2021 và kết quả thẩm định của phòng Quản lý đô thị tại Văn bản số 27/TĐ-QLĐT ngày 02/6/2021;

Xét đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB Thành phố tại Tờ trình số 125/TTr-HĐGPMB ngày 01/6/2021 và Tờ trình số 220/TTr-TNMT ngày 29/6/2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt phương án, dự toán chi tiết BTHT GPMB đợt 5 và điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB của 01 hộ đợt 4 thuộc dự án: Xây dựng đường Lưu Hữu Phước kéo dài (đoạn từ đường Thanh Bình đến khu đô thị Mỹ Trung) và khu Tái định cư Liên Hà 1, thành phố Nam Định,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án, dự toán kinh phí BTHT GPMB đợt 5 và dự toán điều chỉnh, bổ sung đợt 4 phục vụ GPMB dự án: Xây dựng đường Lưu Hữu Phước kéo dài (đoạn từ đường Thanh Bình đến khu đô thị Mỹ Trung) và khu Tái định cư Liên Hà 1, thành phố Nam Định, cụ thể như sau:

I. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB đợt 5 là: 43.580.000 đồng

(Bốn mươi ba triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng)

Trong đó:

1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB đợt 5 là: 42.725.000 đồng

Bao gồm:

- Hỗ trợ đất vượt lập: 7.721.000 đồng

- Công trình, vật kiến trúc: 29.572.000 đồng

- Cây trồng, vật nuôi: 5.432.000 đồng

2. Kinh phí tổ chức thực hiện là: 855.000 đồng

II. Tổng kinh phí điều chỉnh, bổ sung đợt 4 tại Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND thành phố Nam Định: - 664.024.000 đồng

(Giảm: Sáu trăm sáu mươi triệu, không trăm hai mươi bốn nghìn đồng)

1. Kinh phí điều chỉnh, bổ sung đợt 4 là: - 650.975.000 đồng

Bao gồm:

- Kinh phí điều chỉnh giảm: - 652.425.000 đồng

+ Bồi thường, hỗ trợ về đất: - 649.590.000 đồng

+ Cây trồng, vật nuôi: - 2.835.000 đồng

- Kinh phí điều chỉnh bổ sung: 1.450.000 đồng

2. Kinh phí tổ chức thực hiện: - 13.049.000 đồng

(Có Bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố có trách nhiệm:

- Chủ trì phối hợp cùng UBND phường Lộc Hạ phổ biến, niêm yết công khai Quyết định phê duyệt tại Trụ sở UBND, điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi và thông báo trên hệ thống phát thanh của địa phương; gửi Quyết định bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi, trong đó nêu rõ về mức BTHT, thời gian, địa điểm chi trả tiền BTHT và thời gian bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ GPMB.

- Quản lý và sử dụng kinh phí tại Điều 1 đúng mục đích, thanh quyết toán theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố, Thủ trưởng các đơn vị: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính Kế hoạch, Phòng Quản lý Đô thị, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố, Chủ tịch UBND phường Lộc Hạ, các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Thành phố;
- Lưu: VT, ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Huy Thành

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH ÔNG TRẦN VĂN KHẢI
THUỘC DIỆN GPMB ĐỢT 4 DỰ ÁN: XÂY DỰNG ĐƯỜNG LƯU HỮU PHƯỚC KÉO DÀI VÀ KHU TÁI ĐỊNH CƯ LIÊN HẢ 1, THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND TP Nam Định)

ĐVT: VN đồng

TT	Họ và tên	Đất đai			Công trình, vật kiến trúc			Cây trồng, vật nuôi			Tổng cộng		
		Giá trị tính mới	Giá trị đã phê duyệt theo QĐ số 3473/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	Giá trị điều chỉnh	Giá trị tính mới	Giá trị đã phê duyệt theo QĐ số 3473/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	Giá trị điều chỉnh	Giá trị tính mới	Giá trị đã phê duyệt theo QĐ số 3473/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	Giá trị điều chỉnh	Giá trị tính mới	Giá trị đã phê duyệt theo QĐ số 3473/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	Giá trị điều chỉnh
A) Kinh phí BTHT GPMB:		35,783,000	685,373,000	-649,590,000	11,835,000	10,385,000	1,450,000	0	2,835,000	-2,835,000	47,618,000	698,593,000	-650,975,000
21	Trần Văn Khải Vợ: Nguyễn Thị Lan	35,783,000	685,373,000	-649,590,000	11,835,000	10,385,000	1,450,000	0	2,835,000	-2,835,000	47,618,000	698,593,000	-650,975,000
B) Kinh phí tổ chức thực hiện:													-13,049,000
Tổng cộng (A+B)		35,783,000	685,373,000	-649,590,000	11,835,000	10,385,000	1,450,000	0	2,835,000	-2,835,000	47,618,000	698,593,000	-664,024,000

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH ÔNG TRẦN VĂN KHẢI
THUỘC DIỆN GPMB ĐỢT 4 DỰ ÁN: XÂY DỰNG ĐƯỜNG LƯU HỮU PHƯỚC KÉO DÀI VÀ KHU TÁI ĐỊNH CƯ LIÊN HẢ 1, THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-TNMT ngày tháng năm 2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường TP Nam Định)**

DVT: VN đồng

TT	Họ và tên	Đất đai			Công trình, vật kiến trúc			Cây trồng, vật nuôi			Tổng cộng		
		Giá trị tính mới	Giá trị đã phê duyệt theo QĐ số 3473/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	Giá trị điều chỉnh	Giá trị tính mới	Giá trị đã phê duyệt theo QĐ số 3473/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	Giá trị điều chỉnh	Giá trị tính mới	Giá trị đã phê duyệt theo QĐ số 3473/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	Giá trị điều chỉnh	Giá trị tính mới	Giá trị đã phê duyệt theo QĐ số 3473/QĐ-UBND ngày 16/10/2020	Giá trị điều chỉnh
A) Kinh phí BTHT GPMB:		35,783,000	685,373,000	-649,590,000	11,835,000	10,385,000	1,450,000	0	2,835,000	-2,835,000	47,618,000	698,593,000	-650,975,000
21	Trần Văn Khải Vợ: Nguyễn Thị Lan	35,783,000	685,373,000	-649,590,000	11,835,000	10,385,000	1,450,000	0	2,835,000	-2,835,000	47,618,000	698,593,000	-650,975,000
B) Kinh phí tổ chức thực hiện:													-13,049,000
Tổng cộng (A+B)		35,783,000	685,373,000	-649,590,000	11,835,000	10,385,000	1,450,000	0	2,835,000	-2,835,000	47,618,000	698,593,000	-664,024,000

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN
NĂM TRONG CHỈ GIỚI GPMB ĐỢT 5 DỰ ÁN: XÂY DỰNG ĐƯỜNG LƯU HỮU PHƯỚC KÉO DÀI VÀ KHU TÁI ĐỊNH C**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND TP Nam Định)

TT	Họ và tên	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Hỗ trợ đất vượt lập	Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất			Các chế độ hỗ trợ
				Công trình vật kiến trúc	Cây trồng, vật nuôi	Tổng cộng	
A) Kinh phí BTHT GPMB:		0	7,721,000	29,572,000	5,432,000	35,004,000	0
9	Trần Thiện Đàm Vợ: Trần Thị Hồng Vân	0	7,721,000	29,572,000	5,432,000	35,004,000	0
B) Kinh phí tổ chức thực hiện:							
Tổng cộng (A+B)		0	7,721,000	29,572,000	5,432,000	35,004,000	0

CƠ LIÊN HÀ 1

ĐVT: VNĐ

Tổng cộng
42,725,000
42,725,000
855,000
43,580,000



**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN
NĂM TRONG CHỈ GIỚI GPMB ĐỢT 5 DỰ ÁN: XÂY DỰNG ĐƯỜNG LƯU HỮU PHƯỚC KÉO DÀI VÀ KHU TÁI ĐỊNH C
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-TNMT ngày tháng năm 2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường TP Nam Định)**

TT	Họ và tên	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Hỗ trợ đất vượt lập	Bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất			Các chế độ hỗ trợ
				Công trình vật kiến trúc	Cây trồng, vật nuôi	Tổng cộng	
A) Kinh phí BTHT GPMB:		0	7,721,000	29,572,000	5,432,000	35,004,000	0
9	Trần Thiện Đàm Vợ: Trần Thị Hồng Vân	0	7,721,000	29,572,000	5,432,000	35,004,000	0
B) Kinh phí tổ chức thực hiện:							
Tổng cộng (A+B)		0	7,721,000	29,572,000	5,432,000	35,004,000	0

CƠ LIÊN HÀ 1

h)

ĐVT: VNĐ

Tổng cộng
42,725,000
42,725,000
855,000
43,580,000

--